



CHỐT LỜI NGẮN HẠN

Cổ phiếu hôm nay: HPG

BẢN TIN SÁNG 23/03/2022



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1503.8 ▲0.6% **VN30** 1513.4 ▲0.7% **HNX-Index** 461.4 ▲0.7%

- Với dư âm của nhịp tăng mạnh mẽ hôm qua, các chỉ số chính mở đầu phiên giao dịch hôm nay với sắc xanh chiếm ưu thế. Dòng tiền tiếp tục chảy vào thị trường đã khiến VN-Index quay trở lại trên mốc 1.500 điểm. Tuy nhiên, diễn biến tích cực không kéo dài được xuyên suốt cả phiên, áp lực bán bắt đầu dâng cao ở một vài nhóm cổ phiếu lớn đã kìm hãm đà tăng của chỉ số.
- Về vận động của các nhóm ngành, hôm nay có một số nhóm lớn đã có khởi đầu rất thuận lợi, tuy nhiên, đứng trước áp lực chốt lời, các cổ phiếu đã không thể giữ được độ cao và quay đầu. Tiêu biểu nhất là nhóm Bất động sản và Dầu khí. Thay vào đó, nhóm thu hút dòng tiền tốt nhất lại là nhóm Nông-lâm-ngư nghiệp, Khai khoáng và Hóa chất. Nhóm Thép cũng bất ngờ có diễn biến tích cực vào cuối phiên.
- Sau một phiên nhảy vọt về điểm số, thị trường bắt đầu xuất hiện áp lực chốt gần 1.510 điểm, thể hiện qua biên độ nén thu hẹp và khối lượng khớp lệnh tăng khá nhiều so với phiên hôm qua.
- Với áp lực chốt lời hiện tại, có khả năng thị trường sẽ tạm lùi bước để tìm điểm cân bằng.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Do vậy, Quý nhà đầu cần quan sát và đánh giá lại thị trường trong nhịp điều chỉnh.
- Tuy nhiên vẫn có thể cân nhắc tham gia tại một số cổ phiếu đang thu hút dòng tiền sau nền tích lũy tích cực.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index



Wall Street phục hồi

Cả ba chỉ số chứng khoán chính của Mỹ đều phục hồi mạnh hôm nay. Các nhà đầu tư dường như đã đánh giá lại triển vọng thất chặt chính sách tiền tệ sau những bình luận điều hòa đáng ngạc nhiên từ Chủ tịch Fed Powell khi theo dõi tình hình ở Ukraine. Cổ phiếu công nghệ nằm trong số những cổ phiếu tăng giá mạnh nhất thị trường, do dòng tiền đã quay trở lại với các công ty phát triển nhanh hơn, cổ phiếu ngân hàng cũng được hưởng lợi từ triển vọng lãi suất cao hơn, trong khi Nike tăng nhờ kết quả kinh doanh quý 3 mạnh mẽ. [Xem thêm](#)

Vàng thế giới xuống thấp nhất trong gần 1 tuần

Giá vàng giảm xuống mức thấp nhất trong gần 1 tuần, sau khi Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) Jerome Powell phát tín hiệu về các đợt nâng lãi suất lớn trong năm nay để kiềm chế lạm phát, dẫn đến lợi suất trái phiếu Chính phủ cao hơn. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng vàng giao ngay lùi 0.73% xuống 1,921.82 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai mất 0.4% còn 1,924.8 USD/oz. [Xem thêm](#)

Xung đột Nga - Ukraine đẩy các ngân hàng trung ương lớn vào thế khó

Theo CNBC, khi các nền kinh tế trên thế giới phục hồi sau đại dịch, nhiều ngân hàng trung ương đặt mục tiêu bình thường hóa chính sách tiền tệ. Nhưng cuộc xung đột Nga - Ukraine đã đẩy họ vào thế khó. Nếu mạnh tay kiểm soát lạm phát, họ có thể vô tình tạo sức ép lên nền kinh tế, vốn lung lay vì xung đột ở Ukraine. [Xem thêm](#)

Giá thép tiếp tục tăng "dừng đứng", liên tiếp 6 lần trong 1 tháng

Tiếp sau đợt tăng giá ngày 9-10/3, mới đây, các doanh nghiệp sản xuất thép lại tiếp tục thông báo tăng giá, thời gian áp dụng giá bán mới là ngày 31/3. Như vậy, với đợt tăng vào cuối tháng, chỉ trong tháng 3, thị trường thép đã trải qua 6 lần tăng giá. Nguyên nhân chủ yếu vẫn do giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao khiến giá bán tăng. [Xem thêm](#)

Cơ quan xếp hạng tín dụng Fitch thay đổi dự báo giá dầu

Fitch Ratings đã nâng dự báo giá dầu Brent trung bình hằng năm từ 70 USD lên 100 USD / thùng vào năm 2022, từ 60 USD lên 80 USD / thùng vào năm 2023 và từ 53 USD lên 60 USD / thùng vào năm 2024, cơ quan xếp hạng quốc tế này đưa tin trên trang web của mình. [Xem thêm](#)

EU có thể không áp đặt lệnh cấm vận dầu mỏ đối với Nga

Theo hai nguồn tin của CNBC, Liên minh châu Âu (EU) không có khả năng áp đặt lệnh cấm vận dầu mỏ ngay lập tức đối với Nga. Mỹ đã quyết định cấm nhập khẩu mặt hàng dầu thô của Nga, nhưng các đồng minh quốc tế cho đến nay đã từ chối thực hiện lệnh cấm sự phụ thuộc lớn vào năng lượng Nga. Các nhà lãnh đạo châu Âu sẽ tập trung tại Brussels vào cuối tuần này để bàn về các biện pháp cấm vận với Nga và Tổng thống Mỹ cũng sẽ tham dự. tin trên trang web của mình. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/03/2022	Công bố PMI (Purchasing Managers Index)
01/03/2022	Ngày thực hiện cơ cấu danh mục MSCI
04/03/2022	Công bố cơ cấu danh mục FTSE Vietnam ETF
11/03/2022	Công bố cơ cấu danh mục Quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF
17/03/2022	Đáo hạn HĐTL VN30F2203
18/03/2022	Ngày thực hiện cơ cấu Quỹ FTSE Vietnam ETF
18/03/2022	Ngày thực hiện cơ cấu Quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF
29/03/2022	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam quý 1/2022
30/03/2022	Hạn công bố BCTC N2021 kiểm toán

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THÁNG 3

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
03/03/2022	Trung Quốc	Đại hội Đại biểu Nhân dân Toàn quốc
09/03/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô, sản phẩm chưng cất và xăng của Viện dầu khí Mỹ (API)
10/03/2022	Mỹ	Công bố CPI và core CPI tháng 02/2022
10/03/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
10/03/2022	Châu Âu	Quyết định chính sách ECB
16/03/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô, sản phẩm chưng cất và xăng của Viện dầu khí Mỹ (API)
17/03/2022	Mỹ	Fed công bố kết quả họp FOMC
17/03/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
17/03/2022	Anh	Quyết định chính sách BoE
18/03/2022	Nhật	Quyết định chính sách BoJ
23/03/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô, sản phẩm chưng cất và xăng của Viện dầu khí Mỹ (API)
24/03/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
25/03/2022	Mỹ	Công bố Pending Home Sales tháng 02/2022
30/03/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô, sản phẩm chưng cất và xăng của Viện dầu khí Mỹ (API)
30/03/2022	Mỹ	Thay đổi việc làm lĩnh vực phi nông nghiệp của ADP.

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2021	2022F	2021	2022F	2021	2022F	Hiện tại
HOSE	TCB	175.2	49,900	71,000	42.3%	37.1	24.9	46.4	25.7	10.0	6.1	1.9
HOSE	MBB	122.6	32,450	45,000	38.7%	35.0	21.8	53.7	42.1	10.1	5.2	2.1
UPCOM	QNS	17.2	48,200	65,000	34.9%	13.0	23.9	17.9	25.4	12.2	8.0	2.0
HOSE	VCB	401.8	84,900	112,800	32.9%	15.7	14.0	18.8	34.3	20.4	10.0	3.6
HOSE	OCB	36.2	26,400	34,600	31.1%	11.3	16.7	24.6	16.9	8.4	5.9	1.7
HOSE	STK	3.6	53,100	67,500	27.1%	15.7	30.2	94.2	29.3	13.7	10.0	2.9
HOSE	ACB	90.0	33,300	42,000	26.1%	29.7	17.3	25.0	29.5	9.3	6.0	2.0
HOSE	VPB	163.8	36,850	46,200	25.4%	13.5	16.6	13.4	27.0	13.0	9.4	2.1
HOSE	FPT	87.5	96,400	118,400	22.8%	19.5	23.2	22.5	29.4	20.7	12.3	4.9
HOSE	LHG	2.6	51,200	62,300	21.7%	21.5	16.0	48.5	25.1	8.6	6.7	1.7
HOSE	MWG	96.4	135,200	163,500	20.9%	13.3	22.1	25.0	38.8	21.1	9.8	4.7
HOSE	CTG	158.6	33,000	39,900	20.9%	17.4	16.9	3.0	42.3	12.2	8.1	1.7
UPCOM	HND	9.8	19,500	23,300	19.5%	-16.9	12.7	-69.5	87.8	26.2	9.1	1.4
HOSE	HPG	209.8	46,900	56,000	19.4%	66.1	-0.9	156.6	-5.5	5.8	6.8	2.3
HOSE	VNM	160.7	76,900	91,500	19.0%	2.2	5.7	-5.1	1.4	16.0	16.4	4.9
HOSE	MSN	175.3	148,500	175,000	17.8%	14.8	-2.1	593.9	-44.4	32.0	20.9	5.3

KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá thị trường	46,900
Giá khuyến nghị ngày 11/02/2022 (*)	46,500 – 47,500
Giá mục tiêu ngắn hạn	55,000
Giá mục tiêu cơ bản	56,000
Giá cắt lỗ	43,800
Lợi nhuận kỳ vọng	15.8 – 18.3%
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ Tổng sản lượng tiêu thụ tháng 2/2022 đạt 813.000 tấn (+60% yoy) với đóng góp mạnh mẽ từ sản phẩm thép xây dựng (gấp 2,2 lần cùng kỳ) và thép thanh/thép cuộn/thép dự ứng lực. Lũy kế 2T/2022, tổng sản lượng thép tiêu thụ đạt 1,5 triệu tấn (+34,1% yoy). Từ đầu năm, giá thép xây dựng đã tăng tổng cộng 1.400 đồng/kg (+8,4% ytd), nguyên nhân do đây là mùa cao điểm tiêu thụ và diễn biến các loại hàng hóa đầu vào đang tăng rất nhanh.
- ❖ Trong 2T.2022, HPG đã xuất khẩu khoảng 171.000 tấn thép xây dựng (chiếm khoảng 21% tổng lượng tiêu thụ). HPG cho biết đã ký hợp đồng thép xây dựng tới cuối tháng 5/2022 với sản lượng dự kiến đạt 720.000 tấn. Thị trường xuất khẩu chính bao gồm: Singapore, Hong Kong, Nhật, Hàn Quốc, Cambodia. Cho cả năm 2022, HPG đặt kế hoạch tiêu thụ 4,7 triệu tấn thép xây dựng, tăng trưởng 20%.
- ❖ Sản lượng tiêu thụ HRC đạt khoảng 466.000 tấn (+9,1% yoy). Nhu cầu ống thép, tôn mạ đều phục hồi sau kỳ nghỉ Tết nhờ hoạt động xây dựng của ngành BĐS và căng thẳng giữa Nga cùng Ukraina leo thang.
- ❖ Tình hình tiêu thụ thép 2T.2022 nói chung của thị trường vẫn đang diễn biến tích cực trong bối cảnh tình hình căng thẳng giữa Nga-Ukraina chưa có hồi kết. Dự kiến giá sản phẩm thép tiếp tục sẽ tăng do gián đoạn tạm thời nguồn cung trên thế giới.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Tập Đoàn Hòa Phát (HSX: HPG)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

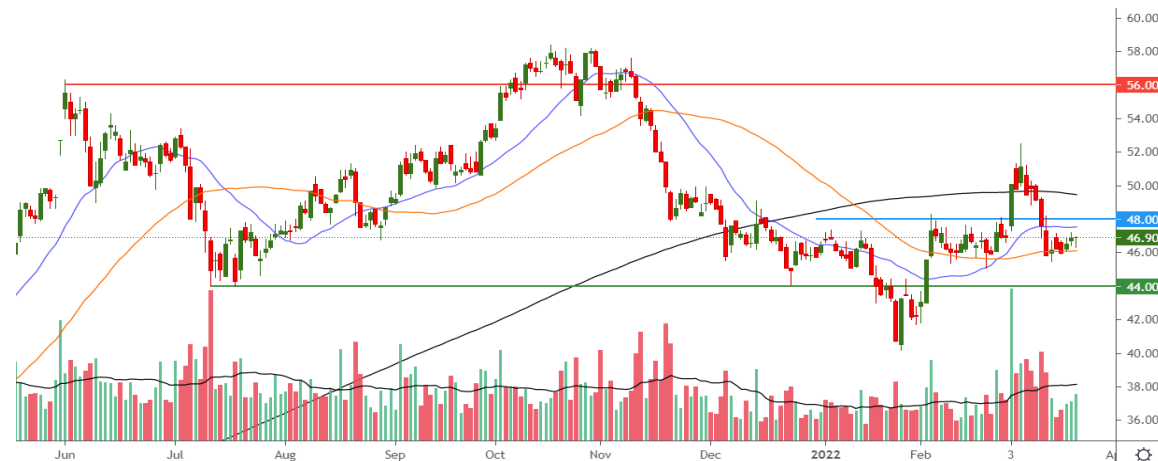
Ngành	Thép
Vốn hóa (tỷ đồng)	209,780
SLCPĐLH (triệu cp)	4,473
KLBBQ 3 tháng (nghìn cp)	21,243
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	991
SH NĐTNN còn lại (%)	26.7%
ĐD giá 52 tuần (nghìn đồng)	33.100-58.000

TÀI CHÍNH

	2020A	2021E	2022F
Doanh thu	90,119	149,680	154,212
LNST	13,450	34,478	30,240
ROA (%)	11.5	22.3	15.4
ROE (%)	23.9	46.1	29.5
EPS (đồng)	2,849	7,708	6,671
Giá trị sổ sách (đồng)	13,206	20,261	26,634
Cổ tức tiền mặt (đồng)	370	N/A	370
P/E (x) (*)	10.8	6.0	7.0
P/B (x) (*)	2.3	2.3	1.8

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ Sau khi bị cản tại vùng 52, HPG nhanh chóng điều chỉnh về vùng 46 và đánh mất vị thích tích cực đang có. Trong vài phiên gần đây HPG trở lại trạng thái thăm dò tại biên hẹp.
- ❖ Mặc dù đang trong vùng thăm dò nhưng tín hiệu dòng tiền hỗ trợ đang dần cải thiện nên chúng ta có thể kỳ vọng nhịp hồi phục trở lại của HPG.



KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá thị trường	96,400
Giá khuyến nghị ngày 22/03/2022 (*)	92,500 – 94,000
Giá mục tiêu ngắn hạn	110,000
Giá mục tiêu cơ bản	118,400
Giá cắt lỗ	87,300
Lợi nhuận kỳ vọng	17 – 18.9%
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- FPT tập trung vào 3 lĩnh vực kinh doanh chính là CNTT, viễn thông, và giáo dục. Hiện FPT đang vươn mình để trở thành một công ty công nghệ thực thụ. KQKD năm 2021 của FPT khá tích cực với doanh thu và LNTT năm 2021 lần lượt đạt 35,7 nghìn tỷ đồng (+19,5% YoY) và 6,3 nghìn tỷ đồng (+20,4% YoY).
- Triển vọng 2022 tích cực, tính đến cuối Q3-2021, số hợp đồng lớn (giá trị trên 5 triệu USD mỗi thương vụ) được ký kết đã đạt 16 giao dịch so với 6 giao dịch trong 9T2020, trong khi hợp đồng mega (giá trị trên 1 triệu USD mỗi thương vụ) là 73 (+20% YoY) cùng với tổng số tuyển sinh trong khối giáo dục tăng 40% giúp củng cố khả năng tăng trưởng trong trung hạn cho FPT.
- Nhu cầu chuyển đổi số sau dịch sẽ tạo ra cơ hội lớn cho các nhà cung cấp dịch vụ CNTT như FPT. Nhu cầu về dịch vụ CNTT từ các ngành bị ảnh hưởng nặng nề gồm du lịch, vận tải, khách sạn và bán lẻ... đã giảm mạnh trong thời gian dịch bệnh diễn ra. Việc nền kinh tế hoạt động trở lại bình thường giúp nhu cầu về CNTT tăng trở lại giúp Doanh thu của FPT tiếp tục cải thiện trong thời gian tới.
- Chúng tôi tin rằng FPT sẽ được hưởng lợi rất lớn từ đại xu hướng áp dụng kỹ thuật số ở các doanh nghiệp trên toàn cầu trong vòng 3 đến 5 năm tới và, qua đó, duy trì mức tăng trưởng kép 17% trong giai đoạn 2021F-23.

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	CNTT
Vốn hóa (tỷ đồng)	86,490
SLCPĐLH (triệu cp)	908
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	1,258
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	116
SH NĐTNN còn lại (%)	0.0%
BD giá 52 tuần (nghìn đồng)	64.800-100.000

TÀI CHÍNH

	2020A	2021E	2022F
Doanh thu	29,830	35,657	42,959
LNST	3,538	4,337	6,053
ROA (%)	9.4	9.1	11.3
ROE (%)	21.7	23.4	27.0
EPS (đồng)	3,579	4,349	5,420
Giá trị sổ sách (đồng)	17,466	19,770	23,247
Cổ tức tiền mặt (đồng)	870	N/A	N/A
P/E (x) (*)	14.4	21.4	17.8
P/B (x) (*)	2.9	4.7	4.1

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- Sau nhịp điều chỉnh về vùng hỗ trợ 90, FPT đã nhanh chóng hồi phục trở lại. Hiện tại, vùng cản gần 97 vẫn đang gây khó khăn cho FPT và FPT có thể sẽ lùi bước.
- Tuy nhiên, nhìn chung FPT vẫn đang trong vị thế khá tích cực và có cơ hội nới rộng nhịp tăng. Do vậy, nhịp lùi bước sẽ là cơ hội để chúng ta Mua tích lũy FPT cho mục tiêu tăng giá trong thời gian tới.



KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá thị trường	48,100
Giá khuyến nghị ngày 22/03/2022 (*)	47,000 – 48,000
Giá mục tiêu ngắn hạn	56,000
Giá mục tiêu cơ bản	65,000
Giá cắt lỗ	44,300
Lợi nhuận kỳ vọng	16.7 – 19.1%
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- KQKD 2 tháng – 2022 của QNS tích cực, doanh thu 1.045 tỷ đồng, tăng nhẹ một chữ số so với cùng kỳ, LNTT 2 tháng đầu năm tăng trưởng mạnh, +21% y/y đạt 108 tỷ đồng. Động lực giúp kqkd tăng trưởng cao đến từ mảng sữa đậu nành, sản lượng tiêu thụ 2 tháng đầu năm đạt 31 triệu lít, tăng 20% y/y.
- Triển vọng cả năm 2022 vẫn tiếp tục tích cực, mảng sữa đậu nành sẽ dẫn dắt tăng trưởng nhờ tăng giá bán và ra mắt sản phẩm mới. QNS đã tăng 3-5% giá bán một số sản phẩm vào tháng 1 và 2/2022 và tiếp tục kế hoạch tăng giá một số sản phẩm còn lại trong thời gian tới. Ngoài ra, QNS cũng lên kế hoạch ra mắt một sản phẩm mới vào tháng 4/2022, điều này sẽ giúp triển vọng kinh doanh của QNS tiếp tục tích cực trong những tháng tới.
- Mảng đường dẫn tăng trưởng từ nửa cuối năm nhờ giá bán đường cao do Chính phủ hỗ trợ ngành mía đường thông qua hàng rào thuế quan. Hiện Chính phủ đánh thuế đối với đường nhập khẩu của 5 quốc gia là Indonesia, Malaysia, Myanmar, Lào và Cambodia.
- Doanh thu và LNST ước tính năm 2022 lần lượt là 9.091 tỷ đồng (+13%y/y) và 1.557 tỷ đồng (+17,9% y/y). EPS năm 2022 ước đạt 5.062 đồng. Chúng tôi vẫn duy trì khuyến nghị MUA với cổ phiếu QNS với giá mục tiêu 65.000 đồng.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Đường Quảng Ngãi (HSX: QNS)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Đường
Vốn hóa (tỷ đồng)	17,062
SLCPĐLH (triệu cp)	357
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	578
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	25
SH NĐTNN còn lại (%)	31.4%
BD giá 52 tuần (nghìn đồng)	37.400-56.200

TÀI CHÍNH

	2020A	2021E	2022F
Doanh thu	6,490	7,335	8,993
LNST	1,053	1,254	1,486
ROA (%)	11.6	13.2	15.7
ROE (%)	16.0	18.1	20.5
EPS (đồng)	3,463	4,117	4,594
Giá trị sổ sách (đồng)	21,915	23,539	24,400
Cổ tức tiền mặt (đồng)	2,500	N/A	N/A
P/E (x) (*)	11.3	11.8	10.5
P/B (x) (*)	1.8	2.1	2.0

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- Sau nhịp tăng nhanh trở lại vùng cản 50, QNS đã điều chỉnh từ từ về vùng cân bằng quanh 47, cũng là vùng MA(200). Tại vùng này, QNS được hỗ trợ và diễn biến đang dần được cải thiện.
- Do vậy, chúng ta có thể Mua tích lũy QNS và kỳ vọng sóng tăng ngắn hạn.



CẬP NHẬT XU HƯỚNG

 Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
23/03	VNIndex	VN-Index tiếp tục quán tính tăng điểm và vượt ngưỡng tâm lý 1.500 điểm nhưng có áp lực chốt lời ngắn hạn. Với áp lực chốt lời đang có, VN-Index có thể sẽ tạm lùi bước để tìm điểm cân bằng.
	HPG	Trong vùng thăm dò 46 - 48 nhưng có tín hiệu dẫn tăng của dòng tiền. Do vậy, HPG có cơ hội để hồi phục trở lại.
	HSG	Được hỗ trợ tại vùng 37 và có nỗ lực hồi phục. Có khả năng HSG sẽ hướng đến và kiểm tra lại vùng cản 43.
	POW	Có chuyển biến hồi phục sau 4 phiên lưỡng lự tại biên hẹp. Có thể POW sẽ nới rộng nhịp hồi phục với vùng cản 17.5 - 18.
	REE	Bật tăng sau giai đoạn thăm dò trên hỗ trợ 71. Có khả năng REE sẽ rung lắc hoặc chỉnh nhẹ nhưng nhìn chung tín hiệu hiện tại là tích cực.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
22/03	QNS	48.20	47.70	56.00	44.30		1.0%		0.6%
04/03	DRC	32.80	32.20	39.00	29.40		1.9%		-0.1%
22/02	MSH	78.70	81.00	90.00	75.80		-2.8%		-0.5%
18/02	DPR	78.90	73.50	82.60	68.80	82.6	12.4%	Đạt MT 8/3	-2.3%
17/02	DBC	74.90	76.50	90.00	69.40		-2.1%		0.8%
16/02	REE	74.10	68.50	84.00	62.40		8.2%		0.7%
15/02	TDM	37.15	35.00	41.00	32.30	37.0	5.7%	Đóng 25/2	1.6%
11/02	MSN	148.50	149.60	175.00	139.80	159.5	6.6%	Đóng 25/2	-0.8%
09/02	VPB	36.85	37.30	45.00	35.30	35.0	-6.2%	Cắt lỗ 14/2	-2.2%
17/01	DBC	74.90	71.90	90.00	69.40		4.2%		0.5%
13/01	VCB	84.90	80.00	90.00	76.90	86.2	7.8%	Đóng 18/1	-4.7%
Hiệu quả Trung bình							3.3%		-0.6%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

1. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL) kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	0.10%	0.10%
1	5.30%	5.30%
2	6.00%	5.70%
3	6.50%	6.10%
4	6.90%	6.50%
5	7.20%	6.80%
6	7.70%	7.30%
9	8.10%	7.70%
12	8.40%	8.00%

Ghi chú:

- **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.
- **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

2. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Hưng Thịnh Incons (HTN) kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	0.10%	0.10%
1	5.30%	5.30%
2	6.00%	5.70%
3	6.50%	6.10%
4	6.90%	6.50%
5	7.20%	6.80%
6	7.70%	7.30%
7	7.80%	7.40%
8	7.90%	7.50%
9	8.10%	7.70%
10	8.20%	7.80%
11	8.30%	7.90%

Ghi chú:

- **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.
- **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.

3. Sản phẩm Mua nắm giữ đáo hạn đối với Trái phiếu CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL):

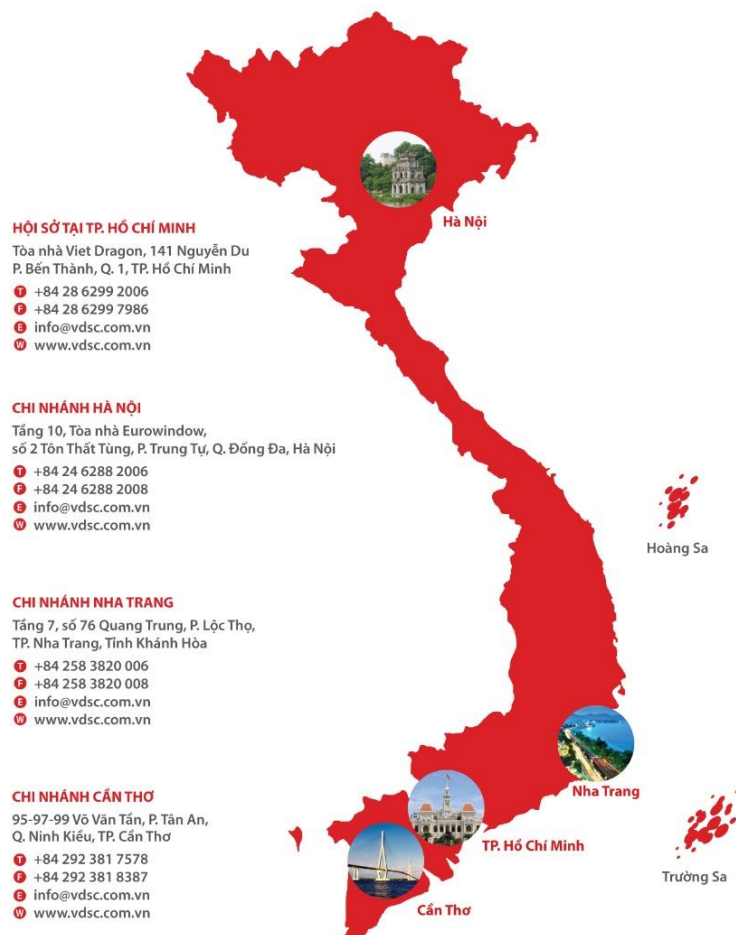
Đáo hạn ngày 30/06/2022	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 01/03/22-31/03/22	8.25%
Từ 01/04/22-30/04/22	8.00%
Từ 01/05/22-31/05/22	7.75%
Từ 01/06/22-30/06/22	7.50%

4. Sản phẩm Gói Mua nắm giữ 1 năm đối với Trái phiếu của Công ty Cổ phần Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn với Suất sinh lời là 9.0%/năm.

5. Sản phẩm Mua nắm giữ đáo hạn đối với Trái phiếu CTCP Hưng Thịnh Incons (HTN):

Đáo hạn ngày 31/12/2022	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 16/03/22-15/04/22	9.50%
Từ 16/04/22-15/05/22	9.25%
Từ 16/05/22-15/06/22	9.00%
Từ 16/06/22-15/07/22	8.75%
Từ 16/07/22-15/08/22	8.50%
Từ 16/08/22-15/09/22	8.25%
Từ 16/09/22-15/10/22	8.00%
Từ 16/10/22-15/11/22	7.75%
Từ 16/11/22-31/12/22	7.50%

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rồng Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Phạm Thu Hà Phương

Chuyên viên

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)